

HÀNH TRÌNH 50 NĂM KIẾN TẠO TRI THỨC VÀ DẤU ẤN LỊCH SỬ CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

A 50-YEAR JOURNEY OF KNOWLEDGE CREATION AND HISTORICAL MILESTONES
OF THE UNIVERSITY OF ECONOMICS - THE UNIVERSITY OF DANANG

Ngày nhận bài: 21/05/2025

Ngày nhận bản sửa: 03/06/2025

Ngày chấp nhận đăng: 04/06/2025

Lâm Bá Hòa[✉]

TÓM TẮT

Hành trình 50 năm kiến tạo tri thức với triết lý phát triển “Khai phóng - Tự thân - Hữu ích”, Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng đã và đang tạo nên những dấu ấn và có được một vị trí quan trọng trong bản đồ giáo dục đại học ở Việt Nam. Lịch sử hình thành và phát triển của Nhà trường là minh chứng cho ý chí vượt khó, tinh thần đổi mới và khát vọng phụng sự cộng đồng của nhiều thế hệ thầy và trò suốt nửa thế kỷ qua. Bài viết nhằm điểm lại những dấu ấn tiêu biểu trong suốt chặng đường nửa thế kỷ của Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng, từ những bước đi gian khó ở buổi đầu thành lập, đến những thành tựu trong quá trình đổi mới và hội nhập. Điều này khẳng định vị thế, sứ mệnh của Trường trong việc tạo dựng môi trường học thuật tiên tiến và nhân văn; thúc đẩy khám phá, ứng dụng, chuyển giao tri thức kinh tế, kinh doanh và quản lý; đảm bảo nền tảng thành công và năng lực học tập suốt đời cho người học; nuôi dưỡng và phát triển tài năng; giải quyết các thách thức kinh tế - xã hội và phục vụ sự phát triển thịnh vượng của cộng đồng.

Từ khóa: Dấu ấn thời gian; Lịch sử hình thành; Kiến tạo tri thức; Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng.

ABSTRACT

Marking its 50-year journey of knowledge creation, guided by the development philosophy of “Liberal Arts - Self-initiative - Pragmatism”, University of Economics - The University of Danang has established a distinct identity and affirmed its important role within Vietnam’s higher education landscape. The University’s history of formation and development is a vivid reflection of the perseverance, spirit of innovation, and aspiration to serve the community shared by generations over the past half-century. This paper reviews the most notable milestones in the University’s development, from its challenging early days to its achievements in reform and integration. It highlights the University’s efforts to affirm its mission and position by building a progressive and humanistic academic environment; promoting the discovery, application, and transfer of knowledge in economics, business, and management; fostering lifelong learning and student success; nurturing talent; addressing socio-economic challenges; and contributing to the prosperity of the community.

Keywords: Historical imprints; Formation history; Knowledge creation; University of Economics - The University of Danang.

1. Đặt vấn đề

Năm 2025 là dấu mốc quan trọng của hành trình 50 năm kiến tạo tri thức với những dấu ấn thời gian đậm nét của học hiệu - Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng (sau đây

gọi tắt là UD-DUE). Đây không chỉ là dịp để nhìn lại chặng đường nửa thế kỷ với nhiều khó khăn, thử thách nhưng với khát vọng trở

Lâm Bá Hòa, Trường Đại học Kinh tế
- Đại học Đà Nẵng
✉Email: lamtuclam@due.edu.vn

thành một trường đại học nghiên cứu hàng đầu Việt Nam, đóng góp tích cực vào sự thịnh vượng của cộng đồng ASEAN và tri thức nhân loại, Nhà trường đã từng bước khẳng định được vai trò tiên phong trong sứ mệnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội khu vực miền Trung - Tây Nguyên và cả nước.

UD-DUE ngày nay có tiền thân là Khoa Kinh tế, một trong bốn khoa đầu tiên của Viện Đại học Đà Nẵng được thành lập theo Quyết định số 66/QĐ ngày 11 tháng 7 năm 1975 của Ủy ban Nhân dân Cách mạng Khu Trung Trung Bộ. Đây là dấu mốc cho sự ra đời của một cơ sở giáo dục đại học đầu tiên do Chính quyền Cách mạng thành lập tại thành phố Đà Nẵng sau ngày giải phóng.

Trước yêu cầu cấp bách trong mạng lưới các trường đại học ở Việt Nam sau giải phóng, ngày 27 tháng 10 năm 1976 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 426/TTg, trong đó có việc thành lập Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng với những ngành học như: cơ khí, điện, xây dựng công trình dân dụng và công trình công nghiệp, thủy lợi, cầu đường... và một số ngành kinh tế do Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp quản lý (Thủ tướng Chính phủ, 1976).

Hành trình 50 năm xây dựng và phát triển, học hiệu UD-DUE đã từng bước lớn mạnh, trở thành một trong những cơ sở giáo dục đại học hàng đầu ở miền Trung - Tây Nguyên và cả nước. Bài viết nhằm điểm lại những dấu ấn tiêu biểu trong suốt chặng đường nửa thế kỷ của UD-DUE, từ những bước đi gian khó ở buổi đầu thành lập, đến những thành tựu trong quá trình đổi mới và hội nhập để khẳng định vị thế, sứ mệnh của UD-DUE trong việc tạo dựng môi trường học thuật tiên tiến và nhân văn nhằm thúc đẩy khám phá, ứng dụng, chuyển giao tri thức kinh tế, kinh doanh và quản lý, đảm bảo nền tảng thành công và năng lực học tập suốt đời cho người học, nuôi dưỡng và phát

triển tài năng, giải quyết các thách thức kinh tế - xã hội phục vụ sự phát triển thịnh vượng của cộng đồng (Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng, 2015).

2. Những dấu ấn lịch sử của hành trình nửa thế kỷ khai mở Tâm - Trí để vươn xa

2.1. Khoa Kinh tế, Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng - 10 năm đầu kiến tạo (1975-1985)

Khi mới thành lập, Viện Đại học Đà Nẵng đặt trụ sở tại Hòa Khánh, huyện Hòa Vang, tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng và cơ sở số 24 Trần Phú, thành phố Đà Nẵng. Ban đầu, Viện Đại học Đà Nẵng được tổ chức với bốn khoa: Kinh tế, Cơ khí, Điện và Dự bị Đại học. Bộ khung lãnh đạo của Viện gồm 4 thầy: TS. Lý Ngọc Sáng (Trưởng ban), TS. Trần Ngọc Chương (Ủy viên), TS. Nguyễn Đức Cán (Ủy viên) và thầy Nguyễn Phiên (Ủy viên). Theo ghi chép của PGS.TS Nguyễn Đức Cán, nguyên Chủ nhiệm Khoa Cơ khí, Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng, cuối tháng 4 năm 1975, các nhà giáo: Lý Ngọc Sáng, Trần Ngọc Chương và Nguyễn Đức Cán (giảng viên của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội) được Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp cùng Ban Thống nhất Trung ương triệu tập cùng với đoàn cán bộ đi tiếp quản các trường đại học phía Nam sau giải phóng. Cùng với thầy Nguyễn Phiên từ chiến khu về, thầy Sáng, thầy Chương và thầy Cán tạo thành “bộ tứ” thành lập, tổ chức, gấp rút xây dựng Viện Đại học Đà Nẵng (Nguyễn Đức Cán, 2010).

Do không có cơ sở vật chất kế thừa, Chính quyền Cách mạng Trung Trung Bộ đã cấp cho Viện Đại học Đà Nẵng tòa nhà của Trường Nguyễn Hiền tại địa chỉ số 24 Trần Phú làm trụ sở chính. Ngay sau khi tiếp quản và khảo sát tình hình giáo dục đại học ở thành phố Đà Nẵng, các thầy trong Ban lãnh đạo Viện Đại học Đà Nẵng nhận thấy sự thiếu thốn về cơ sở vật chất, đội ngũ giảng viên và

chương trình đào tạo. Trước thực trạng đó, Viện Đại học Đà Nẵng đã báo cáo lên Khu ủy và Ủy ban Nhân dân Cách mạng Trung Trung Bộ và đã nhận được chỉ thị từ cấp trên về việc khẩn trương xây dựng Đề án thành lập một trường đại học đa ngành về kỹ thuật và kinh tế cho khu vực miền Trung.

Trong thời gian này, Lãnh đạo Viện Đại học Đà Nẵng đã tích cực kiến nghị đến các cấp, các trường đại học ở miền Bắc nhằm hỗ trợ đội ngũ giảng viên, tài liệu, giáo trình, cùng trang thiết bị thí nghiệm, máy móc phục vụ giảng dạy. Song song với đó, Viện cũng tiến hành kiện toàn bộ máy tổ chức, xây dựng, cải tạo cơ sở vật chất hiện có, đồng thời thiết kế chương trình và kế hoạch đào tạo, giảng dạy cho ba ngành đào tạo ban đầu: Cơ khí, Điện và Kinh tế. Đồng thời, Viện đã tổ chức các lớp Dự bị Đại học nhằm chuẩn bị kịp thời cho năm học 1975-1976. Đây là dấu mốc đánh dấu sự ra đời của Khoa Kinh tế - tiền thân của Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng ngày nay.

Với bối cảnh đất nước và thành phố Đà Nẵng vẫn còn muôn vàn khó khăn sau giải phóng, việc xây dựng một cơ sở giáo dục đại học để quy tụ đội ngũ trí thức và đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng trong các lĩnh vực khoa học kỹ thuật, kinh tế thực sự là một thử thách lớn. Nhưng với tinh thần ham học hỏi, ý chí vươn lên và khát vọng cháy bỏng nhằm góp phần xây dựng quê hương, đất nước sau chiến tranh của những người con ưu tú của dải đất miền Trung, cùng sự chung tay, hỗ trợ từ các cấp, các ngành, đặc biệt là sự “chi viện” của các trường đại học ở miền Bắc, đội ngũ của Khoa Kinh tế của Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng đã vượt qua những khó khăn, thử thách của buổi đầu thành lập. Trong ký ức về *những năm tháng đầu tiên* của thầy Nguyễn Phiên, nhằm kịp thời chuẩn bị cho năm học mới 1975 - 1976, Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp đã có Quyết định số 600/QĐ-

CB ngày 30 tháng 8 năm 1975 về việc điều động 14 cán bộ giảng dạy từ miền Bắc vào chi viện cho Đà Nẵng. Quyết định ghi rõ: “Nay điều động các cán bộ của các trường đại học trực thuộc Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp đến nhận công tác tại Ủy ban Cách mạng Trung Trung bộ (Viện Đại học Đà Nẵng), trong danh sách gồm có: 03 cán bộ giảng dạy môn Vật lý; 01 cán bộ giảng dạy môn Hoá học; 04 cán bộ giảng dạy môn Toán; 02 cán bộ giảng dạy môn Hình hoạ; 01 cán bộ giảng dạy môn Thể dục; 01 cán bộ giảng dạy môn Chính trị; 01 cán bộ giảng dạy môn Kinh tế; 01 cán bộ giảng dạy môn Kế toán tài vụ. Hầu hết cán bộ giảng dạy đều quê từ Thừa Thiên Huế đến Phú Yên, cùng với bộ khung lãnh đạo của Viện Đại học Đà Nẵng thì đây chính là đại diện tiêu biểu nhất cho thế hệ thầy cô giáo - những người đi tiên phong, bậc tiền bối đặt nền tảng cho sự hình thành và phát triển của Đại học Đà Nẵng và học hiệu UD-DUE sau này (Nguyễn Khoa Khôi, 2015). Đến cuối năm 1975, Viện Đại học Đà Nẵng đã có trên 60 cán bộ giảng dạy nhằm đáp ứng kịp thời cho việc khai giảng khoá I (với 329 sinh viên) vào ngày 29 tháng 3 năm 1976, tròn 1 năm sau ngày Đà Nẵng được giải phóng (Nguyễn Phiên, 2005).

Theo Quyết định số 426/TTg về việc sắp xếp mạng lưới các trường đại học, Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng được thành lập trên cơ sở Viện Đại học Đà Nẵng. Trường được giao nhiệm vụ đào tạo các ngành: Kinh tế, Cơ khí, Điện, Xây dựng công trình dân dụng và Công nghiệp, Thủy lợi, Cầu đường. Khi mới được thành lập, Khoa Kinh tế chỉ có bộ khung gồm các thầy: Trần Ngọc Chương, làm Phó Hiệu trưởng kiêm nhiệm, Vũ Ngọc Hoàn, Nguyễn Tấn Cừ làm Phó Chủ nhiệm khoa và một cán bộ giảng dạy duy nhất là thầy Nguyễn Khoa Khôi (Nguyễn Khoa Khôi, 2015). Nhờ sự hỗ trợ từ nhiều đơn vị, đến cuối năm 1976, Khoa Kinh tế đã có một đội ngũ tương đối đáp ứng được yêu cầu của công

tác đào tạo, trong đó có 05 giảng viên có trình độ Tiến sĩ, gồm các thầy: Vũ Ngọc Hoàn, Nguyễn Tấn Cừ, Phan Quyên, Nguyễn Văn Long, Nguyễn Phùng. Bên cạnh đó, Khoa Kinh tế cũng có nhiều giảng viên có kinh nghiệm như các thầy: Võ Ngọc Lan, Võ Văn Giảng, Dương Sơn, Dương Đức Vy,... Qua 4 năm phát triển, đến cuối năm 1979 Khoa Kinh tế đã có 59 cán bộ giảng dạy ở tất cả các ngành đào tạo.

Ban Chủ nhiệm khoa Kinh tế giai đoạn 1975-1985 gồm các thầy: Vũ Ngọc Hoàn (Chủ nhiệm khoa), Phan Quyên, Nguyễn Văn Long, Nguyễn Phùng, Võ Ngọc Lan (Phó Chủ nhiệm khoa). Trong giai đoạn này, Khoa Kinh tế được cơ cấu thành 03 bộ môn: (1) Bộ môn (BM) Công - Nông - Thương do thầy Vũ Ngọc Hoàn kiêm nhiệm Trưởng BM; (2) BM Thống - Kế - Tài do thầy Văn Anh làm Trưởng BM; (3) BM Thương phẩm do thầy Dương Sơn làm Trưởng BM.

Nhằm đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực của đất nước, trong 10 năm đầu, Khoa Kinh tế chủ yếu tập trung đào tạo hệ chính quy tập trung với 06 chuyên ngành đào tạo gồm: Kế hoạch (có 275 sinh viên), Kinh tế Công nghiệp (169 sinh viên), Kinh tế Nông nghiệp (105 sinh viên), Kinh tế Thương nghiệp (119 sinh viên), Thống kê (112 sinh viên) và Kế toán (76 sinh viên) với tổng cộng 856 sinh viên hệ chính quy tốt nghiệp (Dương Đức Vy, 2015)¹.

Bên cạnh đó, Khoa Kinh tế cũng đã đào tạo cho các địa phương 336 cử nhân hệ đào tạo tại chức và các lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ của các địa phương ở khu vực miền Trung - Tây Nguyên (Nguyễn Phiên, 2005).

2.2. Phân hiệu Đại học Kinh tế Đà Nẵng - chặng đường đầy khó khăn và thử thách (1985-1988)

Ngày 8 tháng 4 năm 1985, Hội đồng Bộ trưởng ban hành Quyết định số 110-HĐBT về việc tổ chức lại hệ thống đào tạo đại học trên toàn quốc. Đây là một chủ trương quan trọng nhằm quy hoạch và phát triển mạng lưới các trường đại học, đáp ứng yêu cầu cấp thiết về nguồn nhân lực cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội. Quyết định giao cho Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng quy hoạch dài hạn, đảm bảo sự phân bố hợp lý hệ thống giáo dục đại học theo từng vùng miền. Trong bối cảnh đó, việc hình thành các trường đại học tại Huế và Đà Nẵng với đầy đủ ngành đào tạo được xác định là nhiệm vụ cấp thiết, đặc biệt là một cơ sở đào tạo chuyên sâu về kinh tế tại miền Trung nhằm cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho khu vực Duyên hải miền Trung - Tây Nguyên.

Tại Khoản 6 Điều 4 quy định của Quyết định số 110-HĐBT ghi rõ: *Tách Khoa Kinh tế hiện nay ở Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng để thành lập Phân hiệu Đại học Kinh tế Đà Nẵng phục vụ cho nhu cầu của các tỉnh Duyên hải miền Trung và Tây Nguyên* (Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp, 1985a). Tiếp đó, ngày 10 tháng 7 năm 1985, Bộ trưởng Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp ban hành Chỉ thị số 1809/CT/BDH để triển khai thành lập Phân hiệu Đại học Kinh tế Đà Nẵng và bắt đầu đi vào hoạt động từ năm học 1985-1986. Đến ngày 17 tháng 7 năm 1985, Thứ trưởng Mai Hữu Khuê cùng lãnh đạo các vụ đã đến Đà Nẵng làm việc với

¹ Khóa 1 (1975-1979) có 92 sinh viên chuyên ngành Kế hoạch; Khóa 2 (1976-1980) có 159 sinh viên của 03 chuyên ngành: Thống kê, Kế hoạch, Kinh tế Thương nghiệp; Khóa 3 (1977-1981) có 168 sinh viên của 04 chuyên ngành: Kinh tế Công nghiệp, Kinh tế Nông nghiệp, Kinh tế Thương nghiệp, Kế toán; Khóa 4 (1978-1982) có 170 sinh viên của 05 chuyên ngành: Kinh tế Công nghiệp, Kinh tế Nông nghiệp, Kinh tế Thương nghiệp, Kế hoạch, Kế toán; Khóa 6 (1980-1984) có 65 sinh viên của 02 chuyên ngành: Kinh tế Công nghiệp, Thống kê; Khóa 7 (1981-1985) có 85 sinh viên của 03 chuyên ngành: Kinh tế Công nghiệp, Kế hoạch, Thống kê.

Trường Đại học Bách khoa nhằm cụ thể hóa kế hoạch thực hiện chỉ thị (Nguyễn Phiên, 2005).

Ngày 13 tháng 11 năm 1985, Bộ trưởng Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp Nguyễn Đình Tứ ký Quyết định số 1522/QĐ-TC, chính thức thành lập Phân hiệu Đại học Kinh tế Đà Nẵng trên cơ sở Khoa Kinh tế của Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng. Điều 2 của Quyết định 1522/QĐ-TC ghi rõ: *Phân hiệu Đại học Kinh tế Đà Nẵng có nhiệm vụ đào tạo và bồi dưỡng cán bộ kinh tế, quản lý kinh tế thông qua các hệ đào tạo dài hạn, ngắn hạn, chuyên tu và tại chức, nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực cho khu vực miền Trung và Tây Nguyên* (Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp, 1985b).

Trước đó, vào ngày 14 tháng 12 năm 1984, theo Quyết định số 2926/QĐ-BĐH, Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp đã thống nhất với Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng về việc chuyển đổi cơ sở tại số 24 Trần Phú cho thành phố Đà Nẵng và chuyển Tiểu chủng viện cơ sở Bắc Mỹ An, tại địa chỉ 357 Ngô Quyền (nay là số 71 Ngũ Hành Sơn) về cho Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng (Nguyễn Phiên, 2005). Cơ sở Bắc Mỹ An tại địa chỉ 357 Ngô Quyền sau này chính là trụ sở của Phân hiệu Đại học Kinh tế Đà Nẵng khi được tách ra từ Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng theo Quyết định số 1522/QĐ-TC. Sự ra đời của Phân hiệu Đại học Kinh tế Đà Nẵng không chỉ là bước ngoặt quan trọng trong phát triển giáo dục đại học khu vực miền Trung mà còn là minh chứng cho tinh thần đoàn kết, ý chí vượt khó và quyết tâm phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Gánh vác trọng trách lớn lao, nhưng trong những năm đầu được tách ra từ Trường Đại học Bách khoa, Phân hiệu Đại học Kinh tế Đà Nẵng phải đối mặt với muôn vàn khó khăn, nhất là trong bối cảnh đất nước vẫn vận hành

theo cơ chế kế hoạch hóa. Đội ngũ giảng viên và sinh viên Nhà trường thiếu thốn từ tài liệu, giáo trình học tập cho đến cơ sở vật chất, đời sống vật chất và tinh thần. Bên cạnh đó, điều kiện cơ sở vật chất tại 357 Ngô Quyền còn nhiều hạn chế như: không có điện, nước, công trình vệ sinh; nhiều hạng mục bị tháo dỡ hoặc xuống cấp nghiêm trọng. Đội ngũ giảng viên chưa có nơi ở ổn định, sinh viên phải tạm trú trong các khu gia binh cũ.

Về cơ cấu tổ chức và đội ngũ, Phân hiệu có bộ máy tổ chức gồm:

(1) Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 người, do đồng chí Võ Văn Thái làm Bí thư Đảng bộ, đồng chí Nguyễn Phiên làm Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Long làm UV Thường trực, đồng chí Võ Văn Giảng làm UV Thường vụ và các UV BCH gồm các đồng chí: Nguyễn Thị Bông, Dương Sơn, Nguyễn Tấn Cừ, Bùi Chí Khanh, Thái Quang Đỉnh.

(2) Ban Giám hiệu gồm 3 người, do thầy Nguyễn Phiên làm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng gồm các thầy: Võ Văn Thái, Võ Ngọc Lan, Nguyễn Tấn Cừ.

(3) Phân hiệu được tổ chức thành 03 Khoa, gồm: Khoa Công Thương do thầy Dương Sơn làm Chủ nhiệm khoa, thầy Bùi Văn Hào làm Phó Chủ nhiệm khoa; Khoa Thông - Ké - Tài do thầy Dương Đức Vy làm Chủ nhiệm khoa, thầy Võ Văn Vang làm Phó Chủ nhiệm khoa; Khoa Tại chức do thầy Nguyễn Khoa Khôi làm Chủ nhiệm khoa, thầy Nguyễn Văn Lương làm Phó Chủ nhiệm khoa. 01 Bộ môn trực thuộc là Bộ môn Mác-Lênin do thầy Đào Ngọc Quang làm Trưởng Bộ môn. Ngoài ra còn có các bộ môn quản lý chuyên môn trực thuộc các khoa.

(4) Các đơn vị chức năng của Phân hiệu gồm có 06 phòng, 01 ban, 01 Thư viện, 01 Trạm Y tế, 01 xưởng in. Cụ thể như: Phòng Tổ chức Cán bộ và bảo vệ; Phòng Đào tạo; Phòng Tuyên huấn; Phòng Hành chính Tổng hợp; Phòng Tài vụ và Thiết bị; Phòng Đời

sống; Ban Quản lý công trình; Thư viện; Trạm Y tế; Xưởng in (Nguyễn Phiên, 2005).

Về đội ngũ, khi mới thành lập, tổng số cán bộ công nhân viên của Phân hiệu có 98 người, trong đó có 58 cán bộ giảng dạy và 40 cán bộ nhân viên. Trong giai đoạn 1985-1988, đội ngũ cán bộ, công nhân viên của Phân hiệu đã có những bước phát triển cả về số lượng và chất lượng. Đến đầu năm 1988, trong tổng số 129 cán bộ giảng dạy của Phân hiệu, trong đó có 3 Tiến sĩ là các thầy: Nguyễn Tấn Cừ, Nguyễn Phùng, Nguyễn Văn Long và nhiều cán bộ có kinh nghiệm trong giảng dạy và nghiên cứu (Nguyễn Phiên, 2005).

Đối với công tác đào tạo, mặc dù còn thiếu thốn về mọi mặt, nhưng với tinh thần vượt khó vươn lên, khắc phục khó khăn, đội ngũ của Phân hiệu đã thực hiện tốt công tác đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cho các địa phương ở miền Trung - Tây Nguyên. Trong giai đoạn 1985-1988, Phân hiệu đã tuyển sinh được 453 sinh viên hệ chính quy tập trung với các chuyên ngành đào tạo như: Kinh tế Công nghiệp, Kinh tế Thương nghiệp, Kế toán, Kế hoạch, Tài chính ngân hàng. Cũng trong giai đoạn này, Phân hiệu đã đào tạo 939 sinh viên hệ tại chức cho các địa phương của miền Trung - Tây Nguyên. Bên cạnh công tác đào tạo sinh viên hệ chính quy và hệ tại chức, Phân hiệu còn tổ chức các lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý kinh tế cho các huyện. Tổng số học viên tham gia là 176 người cho các địa phương (Nguyễn Phiên, 2005). Những kết quả này phản ánh sự cố gắng vượt bậc của tập thể cán bộ, giảng viên Phân hiệu Đại học Kinh tế Đà Nẵng trong bối cảnh Đổi mới đất nước.

2.3. Về lại ngôi nhà chung Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng (1988-1994)

Giai đoạn cuối những năm 1980 của thế kỷ XX, Việt Nam chuyển từ nền kinh tế kế hoạch hóa sang kinh tế hàng hóa nhiều thành phần. Trước bối cảnh lạm phát kéo dài, năng

lực tài chính có hạn và sản xuất bất ổn khiến đầu tư công, đặc biệt cho giáo dục đại học, gặp nhiều trở ngại. Các trường đại học rơi vào tình trạng khủng hoảng lớn: cơ sở vật chất lạc hậu, đội ngũ giảng viên thiếu hụt và chương trình đào tạo chậm đổi mới, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Những khó khăn đó đã đặt ra yêu cầu cấp bách phải cải cách toàn diện hệ thống giáo dục đại học, từ nội dung, phương pháp đào tạo đến cơ chế tổ chức quản lý, đồng thời khơi dậy tinh thần tự lực, đổi mới trong toàn ngành.

Đứng trước đòi hỏi cấp bách từ thực tiễn đổi mới của đất nước, Phân hiệu Đại học Kinh tế Đà Nẵng vẫn là một cơ sở đào tạo có quy mô khiêm tốn, với những hạn chế về cơ sở vật chất, hạn chế về đội ngũ giảng viên cả về số lượng và chất lượng. Trước bối cảnh chung của đất nước và định hướng phát triển của ngành giáo dục, năm 1988, Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp đã quyết định sáp nhập Phân hiệu Đại học Kinh tế Đà Nẵng vào Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng nhằm tối ưu hóa nguồn lực và nâng cao hiệu quả quản lý, chất lượng đào tạo nguồn nhân lực cho khu vực miền Trung - Tây Nguyên.

Về đội ngũ, khi nhập về Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng, đội ngũ cán bộ quản lý và cán bộ giảng dạy của khối kinh tế có 129 người và được chia thành 02 khoa: Khoa Công thương và Khoa Kinh tế nghiệp vụ.

Về cơ cấu đào tạo, bên cạnh cách ngành đào tạo đã có, đến năm 1990, khối kinh tế đã mở thêm 02 chuyên ngành đào tạo mới là Quản trị kinh doanh và Du lịch nhằm đáp ứng những yêu cầu mới của nền kinh tế. Cùng với sự ra đời của ngành học mới, Khoa Quản trị kinh doanh cũng được thành lập (1992).

Với sự bùng nổ các loại hình đào tạo vào cuối những năm 1980, khối kinh tế đã mở thêm nhiều loại hình đào tạo khác nhau như đào tạo tại chức, từ xa, mở rộng... nhằm đáp ứng nhu cầu của xã hội. Trong giai đoạn 1988

- 1994, khối ngành kinh tế của Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng đã đào tạo cho đất nước 3.799 cử nhân, trong đó có 1.276 cử nhân hệ chính quy. Đây là những tiền đề quan trọng cho sự phát triển của Nhà trường trong những giai đoạn tiếp theo và cũng là những đóng góp quan trọng cho sự phát triển của đất nước giai đoạn đổi mới và hội nhập với thế giới.

2.4. Đổi mới - Hội nhập và từng bước khẳng định học hiệu DUE (1994-2014)

Giai đoạn trước Đổi mới (1986), giáo dục đại học Việt Nam chạm đáy của khủng hoảng và tiếp tục loay hoay tìm lối đi trong những năm cuối thập niên 1980. Bước sang thập niên 1990, Việt Nam ghi dấu nhiều cột mốc quan trọng trong tiến trình phát triển và hội nhập quốc tế, như bình thường hóa quan hệ với các nước lớn, gia nhập ASEAN và các tổ chức quốc tế. Quá trình này đặt ra yêu cầu cấp bách về đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trước tình hình đó, tại Hội nghị Hiệu trưởng đại học và cao đẳng toàn quốc (8/1993), Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Trần Hồng Quân khẳng định: giáo dục và đào tạo không chỉ là điều kiện tiên quyết mà còn là động lực phát triển đất nước. Nền giáo dục quốc dân cần được đổi mới toàn diện, từ cơ cấu hệ thống đến mục tiêu, nội dung và phương pháp đào tạo.

Trước yêu cầu phát triển hệ thống giáo dục đại học tại khu vực miền Trung - Tây Nguyên, ngày 4 tháng 4 năm 1994, Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị định số 32/CP, chính thức thành lập Đại học Đà Nẵng trên cơ sở tổ chức, sắp xếp lại các trường như: Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng, Cơ sở Đại học Sư phạm Ngoại ngữ Đà Nẵng, Trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Nam - Đà Nẵng, Trường Công nhân kỹ thuật Nguyễn Văn Trỗi. Theo Nghị định 32/CP của Chính phủ, Đại học Đà Nẵng gồm có 05 trường thành viên: Trường Đại học Kỹ thuật, Trường Đại học Kinh tế và Quản trị

Kinh doanh, Trường Đại học Sư phạm, Trường Đại học Đại cương (giải thể năm 1998) và Trường Cao đẳng Công nghệ. Đại học Đà Nẵng, trong đó có UD-DUE được thành lập như một bước đi chiến lược, góp phần tái cấu trúc và nâng cao chất lượng giáo dục đại học khu vực miền Trung - Tây Nguyên nói riêng và cả nước nói chung.

Sau 10 năm xây dựng và phát triển trong ngôi nhà chung Đại học Đà Nẵng, ngày 28 tháng 01 năm 2004, Thủ tướng Chính phủ đã có văn bản số 129/CP-KG về việc đổi tên trường đại học, trong đó có việc đồng ý đổi tên Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh thành Trường Đại học Kinh tế. Tiếp đó, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có Quyết định số 1178/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 09 tháng 3 năm 2004 về việc đổi tên Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh thành Trường Đại học Kinh tế thuộc Đại học Đà Nẵng. Việc đổi tên trường được xem là một bước đi quan trọng trong chiến lược phát triển của UD-DUE. Sự thay đổi này không chỉ giúp UD-DUE khẳng định vị thế là trung tâm đào tạo kinh tế quan trọng của khu vực miền Trung - Tây Nguyên mà còn tạo nền tảng vững chắc để hội nhập quốc tế, đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế trong thời kỳ đổi mới và phát triển.

Trong 20 năm xây dựng và phát triển của giai đoạn 1994-2014, học hiệu UD-DUE từng bước được định vị rõ nét trên bản đồ giáo dục đại học Việt Nam và quốc tế trong lĩnh vực kinh tế và kinh doanh quản lý. Những dấu ấn trong hành trình 20 năm tạo dựng chỗ đứng và kiến tạo tri thức của UD-DUE luôn là động lực quan trọng cho nhiều thế hệ thầy và trò của Nhà trường vững bước trong tương lai.

Từ 7 khoa chuyên môn, 02 phòng chức năng và 02 tổ trực thuộc năm 2005, đến tháng 11 năm 2014, UD-DUE đã có 12 khoa chuyên môn, 08 phòng chức năng, 08 trung tâm, 01 thư viện, 01 bộ môn trực thuộc Ban Giám

hiệu và 25 bộ môn chuyên môn thuộc các khoa. Cơ cấu tổ chức và hoạt động của UD-DUE đã dần được hoàn thiện theo các quy định pháp luật hiện hành, điều này giúp Nhà trường chủ động hơn trong việc triển khai các chiến lược phát triển trong bối cảnh mới.

Từ chỗ chỉ có 129 cán bộ, viên chức và người lao động khi mới thành lập, đến năm 2005, UD-DUE đã có đội ngũ với 225 người, trong đó có 07 Phó Giáo sư, 27 Tiến sĩ và 97 Thạc sĩ, 55 giảng viên chính, trong đó 73% số giảng viên có trình độ từ thạc sĩ trở lên. Đến cuối năm 2014, DUE đã có 363 viên chức và người lao động, trong đó có 263 giảng viên, gồm: 01 Giáo sư, 16 Phó Giáo sư, 51 Tiến sĩ, 152 Thạc sĩ và 43 cử nhân, trong đó có 63 giảng viên chính. Phần lớn giảng viên của UD-DUE đều được đào tạo sau đại học ở các nền giáo dục tiên tiến trên thế giới (Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng, 2025).

Tính đến năm 2014, UD-DUE đã có 14 ngành với 28 chuyên ngành đào tạo đại học khác nhau của các khối kinh tế, luật, quản lý nhà nước và kinh doanh quản lý. Quy mô và chất lượng đào tạo của UD-DUE tăng lên hàng năm. Trong giai đoạn này, UD-DUE đã đào tạo cho đất nước hơn 50 nghìn cử nhân các hệ đào tạo chính quy tập trung, hệ vừa làm vừa học. Đối với công tác đào tạo sau đại học, tháng 3 năm 1998, UD-DUE đã tuyển sinh khoá Thạc sĩ đầu tiên là ngành Quản trị kinh doanh và Kế toán. Đến năm 2000, UD-DUE đã mở thêm 02 ngành đào tạo trình độ tiến sĩ là Kinh tế Công nghiệp và Kinh tế Nông nghiệp. Đến cuối năm 2014, UD-DUE đã có 06 chương trình đào tạo thạc sĩ, 05 chương trình đào tạo tiến sĩ, Nhà trường đã đào tạo cho xã hội hơn 1.000 thạc sĩ, tiến sĩ kinh tế.

Trong 20 năm, từ 1994 đến 2014, UD-DUE đã không ngừng đổi mới, cải tiến để nâng cao chất lượng đào tạo. Năm 2005, UD-DUE là cơ sở giáo dục đại học đầu tiên ở Việt

Nam thiết kế và ứng dụng phần mềm E-Learning vào trong công tác đào tạo. Đây là một bước đột phá trong ứng dụng CNTT vào trong công tác đổi mới phương pháp dạy và học ở Việt Nam thời bấy giờ. Năm học 2006-2007, UD-DUE đã chuyển từ đào tạo theo hình thức niên chế sang đào tạo theo học chế tín chỉ và xây dựng các phần mềm phục vụ quản lý công tác đào tạo, quản lý sinh viên, nghiên cứu khoa học của Nhà trường. Đến năm học 2011-2012, UD-DUE thực hiện đào tạo chương trình chất lượng cao và xây dựng chương trình sau đại học theo hướng nghiên cứu và ứng dụng từ năm 2014.

Về nghiên cứu khoa học, giai đoạn 1994-2014 đã được UD-DUE chú trọng và đạt được những kết quả đáng khích lệ. Nếu như trong giai đoạn 1994-2005, hoạt động nghiên cứu khoa học của Nhà trường được gắn chặt với công tác phát triển đội ngũ và giải quyết những thách thức từ thực tiễn cuộc sống thì đến giai đoạn 2005-2014, UD-DUE dần định hình và theo đuổi sứ mệnh khoa học, từng bước xây dựng một nền tảng nghiên cứu vững chắc, gắn kết chặt chẽ giữa tri thức hàn lâm và thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội. Nhằm thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động nghiên cứu khoa học, Nhà trường đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách khuyến khích và tạo điều kiện cho giảng viên, sinh viên tham gia nghiên cứu. Trong đó, việc hình thành và phát triển hiệu quả các nhóm nghiên cứu - giảng dạy (Teaching and Research Team-TRT) và nhóm đọc chuyên sâu là một chủ trương đúng đắn, góp phần xây dựng văn hóa học thuật khai phóng, tăng cường tinh thần cộng tác và năng lực nghiên cứu trong đội ngũ giảng viên. Trên bình diện học thuật, UD-DUE đã tổ chức nhiều hội thảo khoa học thường niên ở quy mô quốc tế và quốc gia, chuyên sâu theo từng ngành kinh tế, quản trị và kinh doanh như: Hội thảo quốc tế về Kế toán và Tài chính (ICOAF), Hội thảo quốc tế về Quản trị và Kinh doanh (COMB thường niên), Hội thảo

quốc tế về Marketing (MICA), Hội thảo quốc tế về Tài chính (VICIF), Hội thảo quốc tế về Kinh doanh và quản trị đương đại (ICECH),....

Về hợp tác trong nước và ngoài nước, giai đoạn 1994-2014 để lại nhiều dấu ấn với đối tác trong và ngoài nước, đánh dấu cho sự vươn mình của UD-DUE trên bản đồ giáo dục đại học của Việt Nam và quốc tế. Trong nước, UD-DUE đã liên kết đào tạo với 14 địa phương trên cả nước, thiết lập mối quan hệ với nhiều đối tác quan trọng như: Công ty dầu khí BP, Chương trình đào tạo ngắn hạn về kỹ năng, nghiệp vụ trong điều hành (MPDF), Học viện Công nghệ châu Á (AIT), Trường Công nghệ Nanyang (Singapore), Tổ chức Fulbright, Đại học Queensland (Úc), Tổ chức AUF và trung tâm tiếng Pháp về chương trình dạy tiếng Pháp, Trường Đại học Québec vùng Montréal (UQAM-Canada) thực hiện chương trình hỗ trợ và phát triển vùng (DIREG). Bên cạnh đó, Nhà trường cũng đẩy mạnh đào tạo các chương trình đại học và sau đại học cho sinh viên quốc tế của các nước Lào, Trung Quốc.

2.5. Tự chủ để vươn xa (2015-2025)

Trước bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trong đó nhấn mạnh yêu cầu nâng cao tính tự chủ, trách nhiệm giải trình của các cơ sở giáo dục đại học trong bối cảnh mới. Ngày 20 tháng 3 năm 2014, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư 08/2014/TT-BGDĐT về việc Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên. Tiếp đó, ngày 01 tháng 12 năm 2014, Giám đốc Đại học Đà Nẵng đã ban hành Quyết định số 6950/QĐ-ĐHĐN về việc Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Đà Nẵng, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và các đơn vị trực thuộc. Những căn cứ pháp lý nêu trên đã bước đầu trao quyền tự chủ cao hơn cho các đại học vùng và các trường thành viên trong đào tạo,

nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế, tài chính và là sự hiện thực hoá chủ trương đổi mới giáo dục theo tinh thần Nghị quyết 29/NQ-TW năm 2013.

Việc triển khai xây dựng Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động tại UD-DUE và đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt bằng Quyết định số 2533/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2016 là cột mốc qua trọng, một bước đi chiến lược để tiến tới xây dựng thành công mô hình đại học công lập tự chủ với hệ thống tổ chức, quản lý hiệu quả hơn; nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo điều kiện triển khai, thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo, nghiên cứu khoa học và tư vấn chính sách, tạo lập, phát triển các tiền đề đưa Nhà trường trở thành một trường đại học định hướng nghiên cứu, được công nhận ở khu vực và quốc tế.

Đây là giai đoạn đánh dấu những bước phát triển đột phá của UD-DUE trên mọi phương diện, từ công tác tổ chức đến công tác đào tạo, đảm bảo chất lượng giáo dục, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế.

Sự đổi mới trước hết được cụ thể hoá bằng Quyết định số 5118/QĐ-ĐHĐN ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng về việc thành lập Hội đồng trường Trường Đại học Kinh tế, Nhiệm kỳ 2014-2019 theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Cơ cấu tổ chức của DUE về cơ bản đã được hoàn thiện theo đúng các quy định của pháp luật và gồm ba cấp: Cấp trường; cấp khoa; cấp bộ môn.

Tính đến tháng 3 năm 2025, UD-DUE có tổng số 493 cán bộ viên chức và người lao động, trong đó có: 03 Giáo sư, 24 Phó Giáo sư (30 GVCC), 126 Tiến sĩ và 228 Thạc sĩ (không tính đội ngũ cán bộ của DUE công tác trên Đại học Đà Nẵng), 65 giảng viên chính và 06 Nhà giáo Ưu tú, tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ của Nhà trường đạt 53,28% (Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng, 2025), có hơn 80% giảng viên của Nhà trường được đào tạo tại các

trường đại học có uy tín trên thế giới, có khả năng giảng dạy bằng tiếng Anh và thực hiện các nghiên cứu khoa học theo chuẩn quốc tế. Nhìn chung, đội ngũ giảng viên của UD-DUE đã nhanh chóng hòa nhập vào sân chơi nghiên cứu khoa học quốc tế, trong đó gần 100% các giảng viên học tiến sĩ ở nước ngoài đều có công bố quốc tế trên các tạp chí uy tín. Nhiều thể hệ nhà giáo có kinh nghiệm giảng dạy trong 50 năm qua là một nguồn lực quý giá trong công tác đào tạo, là những tấm gương truyền cảm hứng cho giảng viên trẻ và cho sinh viên. Bên cạnh đó, đội ngũ cán bộ quản lý của UD-DUE là những cán bộ trẻ được đào tạo bài bản, đã nhanh chóng khởi xướng và định hướng cho sự phát triển của Nhà trường phù hợp với xu thế hội nhập và đổi mới trong đào tạo, nghiên cứu khoa học. Sự đoàn kết và quyết tâm cao của đội ngũ lãnh đạo đã giúp nhà trường có những thay đổi tích cực trong quản trị đại học.

Tính đến đầu năm 2025, UD-DUE đã có 18 ngành đào tạo đại học, với 33 chuyên ngành đào tạo khác nhau. Về chương trình đào tạo sau đại học, UD-DUE hiện có 08 chương trình đào tạo thạc sĩ (Quản trị kinh doanh, Kế toán, Kinh tế phát triển, Tài chính - Ngân hàng, Triết học, Thống kê kinh tế, Quản lý kinh tế, Hệ thống thông tin quản lý) và 04 chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ (Kế toán, Quản trị kinh doanh, Kinh tế phát triển, Tài chính - Ngân hàng).

Trong hành trình phát triển của mình, UD-DUE đã không ngừng khẳng định vị thế là một trong những cơ sở giáo dục đại học uy tín hàng đầu cả nước, thông qua những thành tựu nổi bật trong công tác tuyển sinh, đào tạo và đảm bảo chất lượng giáo dục. Từ nhiều năm qua, nhà trường liên tục tuyển đủ chỉ tiêu với điểm đầu vào cao, thể hiện sự tin tưởng ngày càng lớn của xã hội đối với chất lượng đào tạo của Nhà trường. Đây là một chỉ báo tổng hợp và có tính minh chứng rõ nét cho uy tín, thương hiệu của Nhà trường trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam.

Với tư duy quản trị hiện đại, Nhà trường đã ban hành các quy định chặt chẽ, phù hợp với khung pháp lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đồng thời triển khai công tác tổ chức, quản lý đào tạo một cách khoa học, hiệu quả. Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý đào tạo được triển khai mạnh mẽ, tạo nên hệ thống cơ sở dữ liệu đồng bộ, minh bạch và tiện ích cho người học lẫn cán bộ giảng dạy.

Chương trình đào tạo của Trường thường xuyên được rà soát, cập nhật để đảm bảo tính hiện đại, hội nhập và thực tiễn. Nhiều chương trình đã được sự công nhận từ các đại học đôi tác và tổ chức nghề nghiệp quốc tế, mở ra cơ hội chuyển tiếp học tập tại các trường đại học danh tiếng trên thế giới. Bên cạnh chương trình đào tạo đại trà, Trường chú trọng phát triển các chương trình đặc thù trong lĩnh vực công nghệ thông tin, du lịch và chương trình liên kết quốc tế với các trường như Đại học Cardiff, Đại học Coventry... nhằm đáp ứng sát thực nhu cầu nhân lực chất lượng cao của thị trường trong và ngoài nước.

Cùng với đổi mới đào tạo, UD-DUE đầu tư xây dựng hệ thống phòng nghiên cứu, phòng thực hành chuyên ngành, trung tâm ngoại ngữ và tin học, tạo điều kiện để sinh viên và học viên sau đại học phát triển toàn diện các kỹ năng nghề nghiệp, nghiên cứu khoa học và năng lực ngoại ngữ, tin học là những năng lực thiết yếu trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Đặc biệt, công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục luôn được xác định là trụ cột trong chiến lược nâng cao chất lượng đào tạo. Trường đã hoàn thành kiểm định chất lượng cấp cơ sở giáo dục vào năm 2016 và kiểm định chu kỳ hai vào năm 2021. Tính đến nay, tất cả các chương trình đào tạo của UD-DUE đều đã được kiểm định chất lượng giáo dục, trong đó có 12 chương trình đã hoàn tất kiểm định theo bộ tiêu chuẩn AUN-QA và nhận được đánh giá tích cực từ các đoàn chuyên gia quốc tế.

Những thành quả nêu trên không chỉ phản ánh nỗ lực không ngừng nghỉ của tập thể Nhà trường, mà còn là minh chứng rõ ràng cho chiến lược phát triển bền vững, hướng tới chuẩn mực khu vực và quốc tế trong giáo dục đại học.

Trong nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế, UD-DUE luôn nhận thức sâu sắc về mối liên hệ giữa nghiên cứu khoa học và phát triển địa phương, UD-DUE đã chủ động thiết lập quan hệ hợp tác với UBND thành phố Đà Nẵng và các tỉnh miền Trung - Tây Nguyên, triển khai nhiều đề tài nghiên cứu có tính ứng dụng cao phục vụ trực tiếp cho nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội vùng. Từ năm 2022, UD-DUE đảm nhận vai trò là đơn vị triển khai và thực hiện công bố Báo cáo kinh tế thường niên thành phố Đà Nẵng. Từ chỗ chỉ triển khai các đề tài khoa học cấp Bộ trọng điểm hoặc cấp bộ và đề tài cơ sở, đến nay hệ thống các đề tài nghiên cứu của Nhà trường đã đa dạng về cấp độ, từ đề tài cấp nhà nước, đề tài Quỹ NAFOSTED, đến các nhiệm vụ cấp bộ, cấp cơ sở và hợp tác địa phương, điều này không chỉ đóng góp giá trị học thuật mà còn mang lại nguồn kinh phí ổn định cho hoạt động nghiên cứu khoa học của UD-DUE.

Trong các giai đoạn trước, số lượng công bố quốc tế của UD-DUE vẫn còn rất hạn chế, nhưng đến giai đoạn 2015-2025, số lượng công bố quốc tế của giảng viên của Nhà trường đã tăng trưởng đều đặn, với tỷ lệ trên 20% bài báo được đăng trên các tạp chí thuộc nhóm A*, Q1 và top 10% uy tín nhất thế giới theo phân loại ISI/Scopus. Tạp chí Khoa học Kinh tế của UD-DUE đã được Hội đồng Giáo sư Nhà nước công nhận trong danh mục tạp chí khoa học được tính điểm công trình và nâng điểm từ 0,25 lên 0,5 (2015) và được tính 0,75 điểm (2023), điều này đánh dấu bước tiến quan trọng trong hệ sinh thái học thuật của Nhà trường. Hoạt động nghiên cứu khoa học trong sinh viên cũng phát triển mạnh mẽ với nhiều giải thưởng tại các cuộc thi cấp Đại học Đà

Nẵng, thành phố và Trung ương. Nổi bật trong hoạt động khởi nghiệp, sáng tạo của sinh viên là cuộc thi Start-up Runway - một sân chơi trí tuệ được tổ chức thường niên từ năm 2015 đến nay, thu hút sự tham gia của đông đảo các nhóm khởi nghiệp trẻ từ các trường đại học khu vực miền Trung - Tây Nguyên.

Với tầm nhìn hội nhập, UD-DUE không ngừng mở rộng hợp tác quốc tế, xây dựng quan hệ đối tác với nhiều trường đại học uy tín và tổ chức giáo dục toàn cầu. Từ năm 2017 sau khi đã được giao thí điểm tự chủ đại học, UD-DUE đã thực hiện nhiều hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học với các đối tác nước ngoài thông qua các hoạt động trao đổi giảng viên, sinh viên, chuyển tiếp sinh viên, phối hợp tổ chức các hội thảo quốc tế,... Đặc biệt, thông qua các thỏa thuận hợp tác quốc tế, UD-DUE đã triển khai thành công nhiều chương trình liên kết đào tạo đại học và sau đại học với các trường đại học có uy tín và xếp hạng cao của quốc tế.

Trong giai đoạn 2015-2025, UD-DUE đã ký kết các biên bản ghi nhớ, thỏa thuận hợp tác, hợp đồng hợp tác với 41 trường đại học có uy tín trên thế giới ở nhiều quốc gia khác nhau như Hoa Kỳ, Canada, Anh Quốc, Ý, Pháp, Nhật Bản, Singapore, Đài Loan, Thái Lan,... Trên cơ sở các văn bản đã ký kết với đối tác, UD-DUE đã tiếp nhận hàng trăm sinh viên quốc tế đến học, thực tập và trao đổi ngắn hạn cũng như thực hiện chuyển tiếp, trao đổi nhiều sinh viên UD-DUE sang học tập tại trường đối tác với các hình thức 2+2, 3+1 hoặc trao đổi ngắn hạn 1-2 kỳ.

Trong nhiều năm vừa qua, UD-DUE cũng đã thành công trong việc ký kết và triển khai một số dự án quốc tế với các đối tác nước ngoài, đặc biệt là các dự án uy tín như Erasmus+, USAID COMET, dự án VIBE, và dự án Logistics. Trong đó, dự án VIBE do Quỹ Irish Aid của Chính phủ Ireland tài trợ với tổng số tiền lên đến hơn 200.000 Euro nhằm phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp trong

cộng đồng sinh viên trong khu vực miền Trung - Tây Nguyên. Ngoài ra, hoạt động trao đổi giảng viên và sinh viên của UD-DUE đến các trường đối tác nước ngoài cũng được đẩy mạnh trong khuôn khổ dự án Erasmus+ của Liên minh Châu Âu. Trong 20 năm vừa qua, UD-DUE đã trao đổi hàng trăm sinh viên đi học ngắn hạn, chuyển tiếp và hàng trăm lượt giảng viên đi học tập, chuyển giao công nghệ tại các trường đối tác trong dự án Erasmus+ của Liên minh Châu Âu. Bên cạnh đó, UD-DUE là một trong 5 trường đại học tại Việt Nam được Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ tài trợ trong chương trình USAID COMET từ năm 2016 nhằm tăng cường giảng dạy theo phương pháp tích cực tạo dựng một môi trường học tập tốt hơn cho sinh viên. Việc hình thành những kỹ năng tốt ngay từ khi còn ngồi trên ghế giảng đường sẽ giúp sinh viên hoàn thiện những kỹ năng nghề nghiệp cần thiết, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động hội nhập và cạnh tranh. Nhà trường cũng đã tiếp nhận chuyển giao Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Logistics để xúc tiến hoạt động nghiên cứu về logistics với sự hỗ trợ của Trường Đại học Liege (Bỉ) và Hiệp hội Logistics vùng Wallonie (Bỉ). Đây là một nỗ lực của các bên tham gia nhằm gia tăng tính kết nối của các bên hữu quan trong mảng logistics, thúc đẩy hoạt động nghiên cứu và thực tiễn của công tác logistics trên địa bàn. Thông qua dự án Logistics này, Nhà trường đã gửi đi đào tạo nhiều nghiên cứu sinh tại Trường Đại học Liege (Bỉ). Đây chính là tiền đề, là điều kiện quan trọng để UD-DUE tiếp tục phát triển lên một tầm cao mới, ngang tầm khu vực và thế giới trong tương lai.

3. Thay cho lời kết

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, chuyên đổi số và yêu cầu đổi mới sáng tạo, UD-DUE xác định rõ sứ mệnh cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu khoa học có giá

trị và đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội khu vực và quốc gia. Tầm nhìn của UD-DUE đến năm 2035 là trở thành trường đại học định hướng nghiên cứu có uy tín trong khu vực Đông Nam Á. Với mục tiêu chiến lược được UD-DUE định vị toàn diện trên các lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế và quản trị đại học nhằm: nâng cao chất lượng chương trình đào tạo theo chuẩn quốc tế, thúc đẩy các nhóm nghiên cứu mạnh, gia tăng công bố quốc tế, mở rộng mạng lưới đối tác toàn cầu, và đổi mới mô hình quản trị theo hướng hiện đại, minh bạch, hiệu quả.

Để hiện thực hóa các mục tiêu trên, UD-DUE triển khai đồng bộ nhiều giải pháp như: (1) Tiếp tục phát triển đội ngũ giảng viên có trình độ cao, gia tăng cơ hội trao đổi học thuật quốc tế; (2) Liên tục cải tiến chương trình đào tạo theo hướng cập nhật, thực tiễn và lấy người học làm trung tâm; (3) Tăng cường đầu tư vào cơ sở vật chất và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, quản lý; (4) Đẩy mạnh liên kết với doanh nghiệp để gắn kết đào tạo với thực tiễn lao động. Cùng với đó, UD-DUE chú trọng xây dựng văn hóa chất lượng, đẩy mạnh tự chủ đại học và cải tiến liên tục hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong, từng bước tiệm cận các mô hình quản trị tiên tiến trên thế giới.

Định hướng chiến lược phát triển của UD-DUE là sự kết tinh giữa truyền thống 50 năm phát triển với tư duy đổi mới trong thời đại số. Với sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giảng viên, sinh viên và sự đồng hành của các bên liên quan, UD-DUE kiên định theo đuổi mục tiêu trở thành trung tâm đào tạo và nghiên cứu có tầm ảnh hưởng, đóng góp tích cực vào sự nghiệp giáo dục, khoa học và phát triển bền vững của đất nước trong giai đoạn tới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ban chấp hành Trung ương. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*.
- Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp. (1985a). *Quyết định số 110-HĐBT ngày 08/04/1985 về việc tổ chức lại hệ thống đào tạo đại học trên toàn quốc*.
- Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp. (1985b). *Quyết định số 1522/QĐ-TG ngày 13/11/1985 về việc thành lập Phân hiệu Đại học Kinh tế Đà Nẵng*.
- Chính phủ. (1994). *Nghị định số 32-CP ngày 04/04/1994 về việc thành lập Đại học Đà Nẵng*.
- Dương Đức Vy (2015). Vượt khó để phát triển. *Kỷ yếu 40 năm: Truyền cảm hứng vững tương lai, Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng* (tr.59-60). NXB Đà Nẵng.
- Nguyễn Đức Cán. (2010). Hồi ức những ngày đầu đáng nhớ. *Kỷ yếu kỷ niệm 35 năm ngày thành lập Trường Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng* (tài liệu lưu hành nội bộ).
- Nguyễn Khoa Khôi. (2015). Những năm tháng đầu tiên. *Kỷ yếu 40 năm: Truyền cảm hứng vững tương lai, Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng* (tr.55-58). NXB Đà Nẵng.
- Nguyễn Phiên. (2005). Những ghi chép cá nhân về lịch sử hình thành và phát triển của Trường Đại học Kinh tế. *Nhân dịp 30 năm (1975-2005) thành lập Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Đại học Đà Nẵng* (tài liệu chép tay).
- Thủ tướng Chính phủ. (1976). *Quyết định số 426-TTg ngày 27/10/1976 về một số vấn đề cấp bách trong mạng lưới các trường đại học*.
- Thủ tướng Chính phủ. (2016). *Quyết định số 2533/QĐ-TTg ngày 28/12/2016 về việc phê duyệt đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng*.
- Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng. (2015). *Quyết định số 450/QĐ-ĐHKT ngày 20/04/2015 Về việc công bố “Sứ mạng, viễn cảnh và hệ thống giá trị của Trường Đại học Kinh tế”*.
- Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng. (2025). *Ba công khai*. Truy cập ngày 10/05/2025, từ <https://due.udn.vn/vi-vn/gioithieu/gioithieugt/cid/2729>